

**Biểu mẫu 18****BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI****THÔNG BÁO****Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của  
Trường Đại học Bách khoa Hà Nội năm học 2021-2022****A. Công khai thông tin về quy mô đào tạo hiện tại (P.Đào tạo)**

STT	Khối ngành	Quy mô sinh viên hiện tại				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Văn bằng 2	VLVH
	Tổng số	187	1.298	31.118	313	1.119
1	Khối ngành I	14	18	184	0	0
2	Khối ngành II	0	0	0	0	0
3	Khối ngành III	0	60	1.498	0	96
4	Khối ngành IV	28	73	973	0	0
5	Khối ngành V	143	1.080	27.763	245	1.023
6	Khối ngành VI	0	0	0	0	0
7	Khối ngành VII	2	65	700	68	0

**B. Công khai thông tin về sinh viên tốt nghiệp và tỷ lệ sinh viên có việc làm sau 01 năm ra trường**

STT	Khối ngành	Số sinh viên tốt nghiệp năm học 2021-2022	Phân loại tốt nghiệp (%) P.Đào tạo			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp năm học 2020-2021 có việc làm sau 1 năm ra trường (%)*
			Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
	<b>Tổng số</b>	6.397	157	1.193	4.292	85.4%
1	Khối ngành I	32	0	0	28	93.5%
2	Khối ngành II					
3	Khối ngành III	294	7	37	218	82.3%
4	Khối ngành IV	149	2	22	108	77.6%
5	Khối ngành V	5.603	136	1.052	3.731	85.8%
6	Khối ngành VI					
7	Khối ngành VII	319	12	82	207	84.4%

\*Tỷ lệ SVTN có việc làm tính theo công thức: ((SL SVTN có việc làm + SL SVTN đang học nâng cao)/tổng số SVTN được khảo sát)\*100

### C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

Tên môn học, mục đích môn học, số tín chỉ, lịch trình giảng dạy và phương pháp đánh giá sinh viên được đăng tải trên website của Trường và các Viện chuyên ngành.

Danh sách các Viện chuyên ngành: <https://www.hust.edu.vn/web/vi/cac-vien-khoa-dao-cao>

- Trường Cơ khí: <https://sme.hust.edu.vn/dao-cao/dao-cao-dai-hoc.html>
- Trường Công nghệ thông tin và truyền thông: <https://soict.hust.edu.vn/dao-cao/he-dai-hoc>
- Trường Điện-Điện tử: <https://seee.hust.edu.vn/chuong-trinh-dao-cao>
- Viện Công nghệ sinh học và công nghệ thực phẩm: <http://sbft.hust.edu.vn/vi/news/category/242-khung-chuong-trinh-cu-nhan-nganh-ktpp-va-ktsh-ap-dung-tu-k62.html>
- Viện Dệt may – Da giày và Thời trang: <https://bktextile.hust.edu.vn/chuong-trinh-dao-cao-chinh-quy-den-k61>
- Viện Khoa học và Công nghệ Môi trường: <https://inest.hust.edu.vn/dao-cao>
- Viện Khoa học và Kỹ thuật Vật liệu: <https://mse.hust.edu.vn/dao-cao-dai-hoc>
- Viện Kinh tế và Quản lý: <https://sem.hust.edu.vn/>
- Viện Kỹ thuật Hóa học: <http://chemeng.hust.edu.vn/index.php/vi/dao-cao/dai-hoc>
- Viện Ngoại ngữ: <https://sofl.hust.edu.vn/web/vien-ngoai-ngu/trang-chu>
- Viện Sư phạm kỹ thuật: <https://feed.hust.edu.vn/chuong-trinh-dao-cao>
- Viện Toán ứng dụng và Tin học: <http://sami.hust.edu.vn/dao-cao/dao-cao-dai-hoc/>
- Viện Vật lý kỹ thuật: <https://sep.hust.edu.vn/dao-cao>

### D. Công khai thông tin về giáo trình, tài liệu tham khảo do cơ sở giáo dục tổ chức biên soạn

<https://libopac.hust.edu.vn/search~S1/?searchtype=X&searcharg=gi%C3%A1o+tr%C3%ACnh+%2C+t%C3%A0i+li%E1%BB%87u&searchscope=1&sortdropdown=-&SORT=DZ&extended=0&SUBMIT=Search&searchlimits=&searchorigarg=Xgi%7Bu00E1%7Do+tr%7Bu00EC%7Dnh+%26SORT%3DDZ>

### E. Công khai thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp

Đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp được công khai tại các website:

- Thư viện Tạ Quang Bửu: <https://libopac.hust.edu.vn/search/?searchtype=X&SORT=D&searcharg=lu%E1%BA%ADn%20v%C4%83n,%20kh%C3%B3a%20lu%E1%BA%ADn>
- Bộ phận Đào tạo sau đại học, Phòng Đào tạo: <http://sdh.hust.edu.vn/home/default.aspx>

### F. Công khai hội nghị, hội thảo khoa học do cơ sở giáo dục tổ chức

#### 1. Hội thảo quốc tế

STT	Tên chủ đề hội nghị, hội thảo khoa học	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức	Đơn vị tổ chức
1	Hội thảo: ICECH2021- International Conference of Emerging Challenges: Business Transformation and Circular Economy	05-06/11/2021	Hội thảo C2	Viện KTQL
2	Hội thảo trực tuyến “Quality Assurance and Accreditation in Higher Education: Advanced Practices from Germany and Vietnam”	17-18/11/2021	C1-222	Phòng QLCL, HTĐN
3	Hội thảo PartnerSEA VietNam do Hội đồng Anh tổ chức.	18/11/2021	C1-213	Phòng HTĐN
4	Hội nghị AUN/SEED-Net Joint Regional Conferences in Transportation, Energy and Mechanical Manufacturing Engineering - RCTEMME2021	10/12/2021	Phòng Hội thảo C2	Trường Cơ khí
5	Hội thảo quốc tế trực tuyến tổng kết Chương trình G-DORM	01/03/2022	C1-213	Phòng HTĐN và viện CNSH & CNTP
6	Hội thảo trực tuyến “Discovering study transfer's benefits and how to succeed at the University of Adelaide”	04/05/2022	C1-222	Phòng HTĐN, Trường Cơ khí và Viện KTHH
7	Hội thảo "Advanced Information and Communication Technologies for Smart Transportation and Smart Cities	23-24/05/2022	P702 Tòa nhà Tạ Quang Bửu	Trường Điện - Điện tử
8	Hội thảo: “Building Authentic Voices for Global Students”	16/06/2022	HT 101 – Trung tâm Việt – Đức	Trung tâm CLA và Viện NN
9	Hội thảo “Monash Information Day” Thông tin tuyển sinh chương trình liên kết ĐH Monash & ĐHBKHN	08/07/2022	C1-222	Phòng HTĐN, Viện KTQL, Viện CNSH&CNTP và Viện KTHH

## 2. Hội thảo trong nước

STT	Tên chủ đề hội nghị, hội thảo khoa học	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức	Đơn vị tổ chức
1	Hội thảo khoa học và hợp tác giữa Nhà trường - Doanh nghiệp trong lĩnh vực Luyện kim và Công nghệ vật liệu	14/10/2021	trực tuyến trên MS. Teams ( <a href="https://event.hust.edu.vn/euic">https://event.hust.edu.vn/euic</a> )	KH&KT Vật liệu
2	Hội thảo " Vật liệu lai nano ứng dụng cho chuyển đổi, tích trữ năng lượng và cảm biến"	10/11/2021	Hội trường Viện ITIMS	Viện ITIMS

STT	Tên chủ đề hội nghị, hội thảo khoa học	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức	Đơn vị tổ chức
3	Hội thảo "Mô hình kiến trúc trường học thông minh"	26/11/2021	Phòng 304 tòa nhà Công nghệ cao	Viện KTĐK & TĐH
4	Khai mạc vòng sơ khảo giải thưởng KH&CN dành cho sinh viên trong cơ sở GDĐH năm 2021	24/11/2021	Phòng Hội thảo C2	Phòng QLNC
5	Hội thảo khoa học trẻ Việt Nam toàn cầu với chủ đề "Vai trò của trí thức trẻ Việt Nam trong kỷ nguyên 4.0"	18/12/2021	C1-222 Khoa học công nghệ trực tuyến trên Ms Team	TW Hội sinh viên Việt Nam và Đoàn TN
6	Hội thảo trực tuyến "Tổng quan về Chuyển đổi số trong Giáo dục đại học tại Việt Nam"	15/02/2022	C1-213	Phòng HTĐN
7	Ngày hội thông tin về cuộc thi sáng tạo khởi nghiệp dành cho sinh viên - TECHSTART	26/03/2022	Phòng Hội thảo C2	Đoàn Thanh niên
8	Hội thảo Phổ biến kết quả nghiên cứu về Chuyển đổi số trong GDĐH Việt Nam	30/03/2022	C1-213	Phòng HTĐN
9	Tọa đàm về Nâng cao năng lực nghiên cứu - "Xây dựng thuyết minh và triển khai thực hiện các nhiệm vụ KHCN cấp bộ và cấp cơ sở"	16/05/2022	Phòng Hội thảo C2	Phòng QLNC
10	Triển khai hoạt động công tác SVNCKH lần 39 năm học 2021-2022	17/05/2022	C1-222	Phòng QLNC
11	Hội thảo "Chuyển đổi số trong Thư viện đại học"	18/05/2022	P702 Tòa nhà Tạ Quang Bửu	Phòng Đào tạo
12	Tổng kết hoạt động sinh viên nghiên cứu khoa học và Sáng tạo năm học 2021-2022	24/06/2022	Hội trường C2	Phòng QLNC, CTSV
13	Hội thảo về thương mại hóa kết quả nghiên cứu	18/07/2022	C1-222	Phòng QLNC
14	Hội thảo nghiên cứu đa ngành trong vật liệu	19-20/07/2022	Phòng 702 Tòa nhà Tạ Quang Bửu	Trường Cơ khí

**G. Công khai thông tin về hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn**

**1. Đề tài KH-CN cấp Nhà nước**

<b>TT</b>	<b>Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ</b>	<b>Người chủ trì và các thành viên</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Kinh phí (Triệu VND)</b>
1.	ĐTĐL.CN-68/19 Nghiên cứu phát triển công nghệ hấp phụ - xúc tác xử lý các hợp chất chứa nhân thơm, các hợp chất hữu cơ độc hại khó phân hủy trong khí thải của quá trình nhiệt phân nhựa, cao su phế thải.	Chu Thị Hải Nam, Lê Minh Thắng, Trần Trung Kiên, Trần Thị Như Mai, Nguyễn Thị Minh Huệ, Vũ Anh Tuấn, Giang Thị Phương Ly, Phạm Thị Mai Phương, Hoàng Hữu Hiệp, Nguyễn Trung Hiếu, Mai Văn Võ	02/12/2019-11/2022	6.500
2.	ĐTĐL.CN-67/19 Nghiên cứu công nghệ xử lý các hợp chất hữu cơ bền vững có chứa nguyên tố Flo (FPOPs) trong nước thải sử dụng vật liệu hấp phụ - xúc tác	Huỳnh Trung Hai, Văn Diệu Anh, Vũ Thị Thu Hà, Hà Vĩnh Hưng, Nguyễn Phạm Hồng Liên, Nguyễn Thị Thu Trang, Đỗ Mạnh Hùng, Lương Xuân Điền, Nguyễn Thị Thu Hiền, Vũ Tuấn Anh, Vũ Minh Trang, Tôn Thu Giang, Đào Duy Nam, Ngô Huy Thành, Trần Hoài Lê	02/12/2019-11/2022	6.500
3.	ĐTĐL.CN-70/19 Nghiên cứu biến tính dầu hạt cao su và bentonit Việt Nam để chế tạo composit ứng dụng làm màng bọc thông minh cho sản xuất phân ure nhà chặm có kiểm soát	Nguyễn Thị Thủy, Vũ Minh Đức, Phạm Ngọc Lân, Nguyễn Phạm Duy Linh, Bạch Trọng Phúc, Nguyễn Thị Minh Phương, Đặng Việt Hưng, Nguyễn Tiến Phong, Lê Hoài Anh, Nguyễn Phú Thanh	10/12/2019-11/2022	5.950
4.	ĐTĐL.CN-69/19 Ứng dụng hóa học xanh trong nghiên cứu chế tạo micro polymer alginate từ rong nâu Việt Nam, sử dụng làm chất mang thuốc	Tạ Hồng Đức, Đặng Trung Dũng, Trần Khắc Vũ	15/12/2019-11/2022	5.750

TT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí (Triệu VND)
5.	ĐTĐL.CN-71/19 Nghiên cứu đặc điểm sinh học và hoạt tính của các chủng Bacillus để sản xuất chế phẩm probiotic an toàn dùng cho chăn nuôi	Hồ Phú Hà, Nguyễn Tiến Thành, Nguyễn Chính Nghĩa, Nguyễn Lan Hương, Nguyễn Thị Hoài Đức, Đàm Thúy Hằng, Lê Thị Lan Chi, Lê Thanh Hà, , Trương Quốc Phong, Nguyễn Hải Vân, Vũ Thu Trang	16/12/2019-11/2022	5.750
6.	ĐTKHCN.CNKK.08/4/20 Nghiên cứu công nghệ tinh chế oxit nhôm tinh khiết từ hydroxit nhôm công nghiệp vùng Tây Nguyên và ứng dụng vải sản xuất bi cho nhôm chất lượng cao	Nguyễn Thị Hồng Phượng, Vũ Minh Khôi, Vũ Thị Tàn, Nguyễn Quang Bắc, Vũ Thị Ngọc Minh, Bùi Thị Vân Anh, La Thế Vinh, Huỳnh Thu Sương, Quách Thị Phượng, Nguyễn Thế Dương, Mai Văn Võ, Huỳnh Đăng Chính, Cao Thị Minh Hải, Nguyễn Thị Hoàng Oanh, Nguyễn Thương Hoài, Phạm Ngọc Chúc, La Xuân Quang, Trần Trung	01/01/2020-1/2022	8.850
7.	ĐTĐL.CN-07/20 Nghiên cứu phát triển công nghệ tích hợp sản xuất cồn không gia nhiệt ở nồng độ chất khô cao	Chu Kỳ Sơn, Nguyễn Chính Nghĩa, Nguyễn Tiến Thành, Nguyễn Tiến Cường, Phạm Tuấn Anh, Phạm Ngọc Hưng, Nguyễn Thị Hoài Đức, Tiền Tiến Nam, Trần Thị Lan, Phan Việt Cường, Đoàn Thị Trang	01/03/2020-2/2022	8.390
8.	KC-4.0-06/19/25 Nghiên cứu xây dựng mô hình chuyển đổi số cho trường học thông minh	Nguyễn Quang Địch, Nguyễn Chấn Hùng, Phạm Quang Đăng, Nguyễn Phùng Quang, Nguyễn Hồng Quang, Nguyễn Thị Thủy, Phạm Quang Dũng, Phan thị Thu Hồng, Phạm Văn Hải, Đặng	01/10/2020-3/2023	5.800

TT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí (Triệu VND)
		Minh Tuấn, Nguyễn Kim Quang, Đinh Viết Sang, Trương Bảo Thanh, Trịnh Công Đồng, Nguyễn Khắc Hiếu, Nguyễn Hồng Quang, Bùi Đăng Quang, Nguyễn Thị Thúy Hồng		
9.	ĐT.CNKK.QG.004/21 Nghiên cứu công nghệ chế biến sâu nhôm Việt Nam thành nhôm nitrit làm vật liệu dẫn nhiệt	Nguyễn Anh Vũ, Nguyễn Thị Hà Hạnh, Nguyễn Hàn Long, Nguyễn Hồng Liên, Nguyễn Việt Hưng, Hoàng Hữu Hiệp, Nghiêm Thị Thương, Nguyễn Quang Bắc, Nguyễn Thị Thu Huyền, Trần Thị Minh, Nguyễn Tuấn Anh, Mai Văn Võ, Phùng Anh Tuấn, Trần Đức Huy, Phạm Thị Mai Phương, Nguyễn Phạm Duy Linh, Đinh Thị Phương Anh, Phạm Xuân Điệp, Chu Thị Hải Ninh, Trần Thị Hà, Tạ Văn Sơn, Vương Thị Bích Hiên, Nguyễn Trọng Tuấn, Nguyễn Thị Anh Hồng, Trần Thanh Hoài, Lê Thị Thu Hằng, Nguyễn Thị Thu Hiền, Trịnh Xuân Anh, Trần Ngọc Hưng	03/02/2021-1/2023	9.590
10.	NĐT/KR/21/20 Nghiên cứu chế tạo cấu trúc vật liệu mới dựa trên tiếp xúc dị thể giữa graphene/TMD và dây/hạt nano ứng dụng cho cảm biến khí hiệu năng cao nhằm kiểm tra chất lượng thực phẩm	Nguyễn Đức Hòa, Đặng Thị Thanh Lê, Nguyễn Văn Toán, Chử Mạnh Hưng, Nguyễn Khắc Mẫn, Nguyễn Văn Duy, Nguyễn Đức Hòa, Chu Thị Xuân, ....	02/07/2021-6/2024	6.500

TT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí (Triệu VND)
11.	KC-4.0-35/19-25 Nghiên cứu thiết kế và chế tạo Cobot (Collaborative Robot) ứng dụng trong công nghiệp và một số lĩnh vực khác có sự hợp tác người - máy	Đinh Văn Phong, Nguyễn Quang Hoàng, Đỗ Đăng Khoa, Đỗ Trần Thắng, Nguyễn Văn Quyền, Đinh Viết Sang, Nguyễn Quang Địch, Nguyễn Việt Sơn, Lê Thị Lan, Nguyễn Thị Vân Hương, Phạm Quang Đăng, Trịnh Công Đồng, Bùi Đăng Thành, Bùi Đăng Quang, Tạ Hải Tùng, Dương Minh Đức, Nguyễn Thị Thúy Hồng	15/09/2021-8/2024	7.995
12.	24/2021/ĐTCTKC - 4.0 -24/19-25 Nghiên cứu ứng dụng công nghệ Blockchain phục vụ quản lý chuỗi sản xuất và tiêu thụ hạt tiêu Việt Nam	Cung Thị Tố Quỳnh, Phạm Ngọc Hưng, Nguyễn Thị Thảo, Trương Quốc Phong, Hoàng Quốc Tuấn, Nguyễn Tiến Thành, Nguyễn Thị Lan Anh, Nguyễn Hoàng Anh, Nguyễn Hoàng Dũng, Lại Quốc Đạt, Huỳnh Tường Nguyên, Phạm Hoàng Anh, Trần Văn Hoài, Đỗ Văn Long, Nguyễn Thị Kim Linh	15/09/2021-8/2024	7.030
13.	ĐTĐL.CN-111/21 Nghiên cứu chế tạo vi sợi có kích thước nano sử dụng phương pháp phun trong điện từ trường (electrospinning) ứng dụng bao bọc thuốc trừ sâu nhà chặm có kiểm soát	Nguyễn Thanh Liêm, Bạch Trọng Phúc, Trần Khắc Vũ, Nguyễn Phạm Duy Linh, Đoàn Thị Hiền, Phùng Anh Tuấn, Nguyễn Quang Hưng, Đặng Trung Dũng, Tào Minh Tuấn, Vũ Văn Vụ	01/12/2021-11/2024	6.350



## 2. Đề tài Nghị định thư, Hợp tác song phương

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu VND)
1.	NĐT/AT/22/09 Phát triển thiết bị bay thông minh dựa trên trí tuệ nhân tạo phục vụ cho vận chuyển hàng hóa cỡ nhỏ trong lĩnh vực Logistics	Nguyễn Anh Quang, Vương Hoàng Nam, Nguyễn Minh Đức, Đỗ Trọng Tuấn, Phan Xuân Vũ, Nguyễn Hữu Trung, Tạ Sơn Xuất, Nguyễn Khắc Kiểm, Phạm Văn Tiến, Nguyễn Nam Phong, Lê Thị Yến	Cộng hòa Áo	08/04/2022-4/2024	4.943
2.	NĐT/BY/22/03 Nghiên cứu phát triển phương pháp quang sinh diệt khuẩn sử dụng các hoạt chất nhạy quang chiết xuất từ nguồn gốc tự nhiên	Nguyễn Thanh Phương, Lương Hữu Bắc, Nguyễn Ngọc Trung, Nguyễn Thị Minh Tú, Nguyễn Thị Thảo, Trần Quốc Tiến, Tống Quang Công, Vũ Thị Nghiêm, Lê Thị Hội, Nguyễn Vũ Trung, Vũ Xuân Nghĩa, Phan Quốc Hoàn	Belarus	15/03/2022-3/2024	4.750
3.	NĐT/KR/21/20 Nghiên cứu chế tạo cấu trúc vật liệu mới dựa trên tiếp xúc dị thể giữa graphene/TMD và dây/hạt nano ứng dụng cho cảm biến khí hiệu năng cao nhằm kiểm tra chất lượng thực phẩm	Nguyễn Đức Hòa, Đặng Thị Thanh Lê, Nguyễn Văn Toán, Chử Mạnh Hưng, Nguyễn Khắc Mẫn, Nguyễn Văn Duy, Nguyễn Đức Hòa, Chu Thị Xuân, ....	Hàn Quốc	02/07/2021-6/2024	6.500
4.	06/2018/HĐ-HTQTSP - Nghiên cứu và phát triển Hệ thống thiết bị khử trùng nước sử dụng năng lượng gió cho các vùng sâu vùng xa của Việt Nam	TS. Cao Thị Mai Duyên	Đức	2018-2022	1.950

### 3. Đề tài cấp Bộ

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu VND)
	<b>Đề tài cấp Bộ thường</b>			
1.	B2020-BKA-01 Nghiên cứu thiết kế, chế tạo quạt thổi rôto không tiếp xúc ứng dụng trong công nghiệp	TS. Trịnh Đồng Tính	2020-2021	680
2.	B2020-BKA-02 Nghiên cứu và phát triển máy phân loại bề mặt, kiểm tra nan tre dựa trên công nghệ xử lý ảnh và mạng Neural	TS. Hoàng Hồng Hải	2020-2021	720
3.	B2020-BKA-03 Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo hệ thống quang học thông minh nhằm phát hiện, cảnh báo sớm ngọn lửa trong phạm vi 50 m	PGS. TS. Vũ Toàn Thắng	2020-2021	450
4.	B2020-BKA-04 Nghiên cứu, xác định hệ số trao đổi nhiệt và sụt áp của môi chất lạnh R410A và R32 trong quá trình sôi hai pha với các ống micro-fin	TS. Nguyễn Bá Chiến	2020-2021	410
5.	B2020-BKA-05 Nghiên cứu xây dựng hệ thống điều khiển thông minh cho nhóm Robot di động cộng tác (Cooperating Mobile Manipulators)	TS. Đào Phương Nam	2020-2021	460
6.	B2020-BKA-06 Nghiên cứu phát triển hệ thống nhận dạng cử chỉ, hành động ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong nhà thông minh	TS. Nguyễn Hữu Phát	2020-2021	360
7.	B2020-BKA-07 Nghiên cứu thiết kế chế tạo rô bốt hỗ trợ phòng cháy chữa cháy trong các tòa nhà thấp và trung tầng	PGS. TS. Nguyễn Tiến Dũng	2020-2021	420
8.	B2020-BKA-08 Nghiên cứu tạo que thử nhanh phát hiện virus Dengue ứng dụng phát hiện tác nhân gây bệnh sốt xuất huyết.	PGS. TS. Trương Quốc Phong	2020-2021	660
9.	B2020-BKA-09 Nghiên cứu quá trình chuyển hóa rác sinh hoạt thành nhiên liệu than bằng phương pháp thủy nhiệt và đánh giá khả năng cháy.	PGS. TS. Văn Đình Sơn Thọ	2020-2021	520
10.	B2020-BKA-10 Nghiên cứu hợp khối hệ thống xử lý UASB-DHS-DNR nâng cao hiệu quả xử lý ô nhiễm hữu cơ và nitơ trong nước thải cao su.	PGS. TS. Nguyễn Lan Hương	2020-2021	520
11.	B2020-BKA-11 Nghiên cứu, thiết kế hệ thống định vị dựa trên công nghệ	TS. Lê Minh Thùy	2020-2021	610

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu VNĐ)
	sóng điện từ cự ly ngắn, ứng dụng trong quản lý và giám sát các thiết bị từ xa			
12.	B2020-BKA-12 Nghiên cứu phát triển nền tảng mạng xã hội phục vụ chuỗi cung ứng nông nghiệp Việt.	TS. Nguyễn Đình Văn	2020-2021	660
13.	B2020-BKA-13 Nghiên cứu xây dựng giải pháp co dân tài nguyên hiệu quả cho các dịch vụ IoT có đặc trưng động trong tính toán đám mây và tính toán biên.	TS. Nguyễn Phi Lê	2020-2021	610
14.	B2020-BKA-14 Nghiên cứu và áp dụng công nghệ chuỗi khối vào bài toán xác thực quá trình cấp bằng cấp tại Việt Nam	TS. Đỗ Bá Lâm	2020-2021	650
15.	B2020-BKA-15 Nghiên cứu chế tạo các vật liệu hấp phụ có khả năng thu hồi và tái sinh trên nền graphen/graphen oxid đi từ nguồn quặng graphit trong nước để xử lý ion kim loại nặng.	TS. Lê Diệu Thu	2020-2021	720
16.	B2020-BKA-16 Nghiên cứu và chế tạo hệ thống đo giao thoa sử dụng điều biến pha không gian để đo biên dạng, chụp cắt lớp 2D	TS. Trương Công Tuấn	2020-2021	750
17.	B2020-BKA-17 Nghiên cứu tổng hợp frit từ tro bay nhiệt điện dùng làm nguyên liệu thay thế feldspar trong sản xuất gạch ốp lát ceramic	TS. Vũ Thị Ngọc Minh	2020-2021	720
18.	B2020-BKA-18 Chế tạo vật liệu sợi composít nền polyme cốt hạt nano các bon/hạt kim loại sử dụng trong in 3D.	PGS. TS. Lê Thái Hùng	2020-2021	560
19.	B2020-BKA-19 Tổng hợp và khảo sát cấu trúc tinh thể, tính chất quang và điện sắc của vật liệu nano WO <sub>3</sub> pha tạp/lai hóa in-situ với kim loại/oxit kim loại nhóm IB (Ag, Cu)	TS. Nguyễn Công Tú	2020-2021	610
20.	B2020-BKA-20 Xây dựng phần mềm lập kế hoạch xạ trị tự động cho thiết bị xạ phẫu Gamma Knife	ThS. Trần Thùy Dương	2020-2021	610
21.	B2020-BKA-21-CTTH Phương pháp giải bài toán cân bằng và bất đẳng thức biến phân	TS. Trịnh Ngọc Hải	2020-2021	550
22.	B2020-BKA-562-22 Nghiên cứu chế tạo vật liệu composite dạng khung	TS. Vũ Thị Tàn	2020-2021	610

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu VNĐ)
	xốp có chứa Graphene nhằm làm ngọt hóa nước biển			
23.	B2020-BKA-23-CTVL Nghiên cứu chế tạo và ứng dụng để có cấu trúc nano plasmonic trong cảm biến y sinh	PGS. TS. Chu Mạnh Hoàng	2020-2021	650
24.	B2020-BKA-24-CTVL Chế tạo cảm biến khí hiệu năng cao, nhỏ gọn với công suất tiêu thụ thấp trên cơ sở cấu trúc micro-nano	PGS. TS. Nguyễn Văn Duy	2020-2021	610
25.	B2020-BKA-25-CTVL Chế tạo tấm LED uốn cong sử dụng chấm lượng tử perovskite	TS. Dương Thanh Tùng	2020-2021	650
26.	B2020-BKA-26-CTVL Nghiên cứu tính chất và phát triển ứng dụng của chuyển tiếp dị thể giữa nano ôxít kim loại bán dẫn và vật liệu nano carbon.	TS. Quản Thị Minh Nguyệt	2020-2021	650
27.	B2021-BKA-01 Nghiên cứu hiện tượng chuyển pha trong vật liệu từ hai chiều được mô tả bởi mô hình XYhp bằng phương pháp mô phỏng và học máy	TS. Nguyễn Đức Trung Kiên	2021-2022	470
28.	B2021-BKA-02 Nghiên cứu tăng cường tính chất sắt điện-sắt từ của một số vật liệu họ ilmenite ATiO <sub>3</sub> (A= Mn, Co, Ni) bằng pha tạp và tổ hợp	PGS. TS. Lương Hữu Bắc	2021-2022	510
29.	B2021-BKA-03 Nghiên cứu chế tạo vật liệu lai nano trên cơ sở ôxít sắt và carbon nano ứng dụng cho linh kiện chuyển đổi, tích trữ năng lượng và cảm biến môi trường	PGS. TS. Bùi Thị Hằng	2021-2022	550
30.	B2021-BKA-04 Nghiên cứu chế tạo và cơ chế dẫn điện của vật liệu perit trên cơ sở Y <sub>3</sub> Fe <sub>5</sub> O <sub>12</sub> và NiFe <sub>2</sub> O <sub>4</sub> ứng dụng để kiểm soát lưu lượng khí H <sub>2</sub>	TS. Lương Ngọc Anh	2021-2022	550
31.	B2021-BKA-05 Nghiên cứu tổng hợp Sr <sub>3</sub> Y <sub>2</sub> Ge <sub>3</sub> O <sub>12</sub> - Germanate phosphor phát xạ vùng 600 – 630 nm có hiệu suất cao ứng dụng trong chế tạo LED trắng ấm	TS. Cao Xuân Thắng	2021-2022	535
32.	B2021-BKA-06 Nghiên cứu chế tạo thiết bị chẩn đoán sớm ung thư vú sớm bằng phương pháp phổ năng lượng	TS. Mai Hữu Thuần	2021-2022	680

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu VNĐ)
33.	B2021-BKA-07 Nghiên cứu chế tạo vật liệu lai nano ZnO/polyme dẫn nhằm ứng dụng trong cảm biến khí VOCs	TS. Nguyễn Văn Toán	2021-2022	550
34.	B2021-BKA-08 Nghiên cứu xây dựng hệ thống kích thước, thiết kế và chế tạo phom giấy cho bệnh nhân đái tháo đường tại Việt Nam	PGS. TS. Bùi Văn Huân	2021-2022	330
35.	B2021-BKA-09 Nghiên cứu thiết kế hệ thống trợ giúp xác định khối u não dựa trên ảnh cộng hưởng từ sử dụng kỹ thuật trí tuệ nhân tạo	TS. Hán Trọng Thanh	2021-2022	465
36.	B2021-BKA-10 Ứng dụng học lập để nâng cao chất lượng hệ thống điều khiển quá trình trong công nghiệp	TS. Nguyễn Thu Hà	2021-2022	425
37.	B2021-BKA-11 Nghiên cứu ảnh hưởng của các thông số bôi trơn tối thiểu (MQL) đến chất lượng quá trình phay CNC hợp kim khó gia công.	PGS. TS. Phạm Văn Hùng	2021-2022	425
38.	B2021-BKA-12 Ứng dụng công nghệ sấy siêu âm trong bảo quản sau thu hoạch các sản phẩm nông nghiệp	TS. Lê Kiều Hiệp	2021-2022	385
39.	B2021-BKA-13 Nghiên cứu thiết kế chế tạo thiết bị ma sát bốn bi và thực nghiệm nâng cao khả năng tải và tuổi thọ của dầu bôi trơn bằng giải pháp bổ sung phụ gia nano từ tro bay nhà máy nhiệt điện trên cơ sở tiêu chuẩn ASTM	TS. Bùi Tuấn Anh	2021-2022	425
40.	B2021-BKA-14 Nghiên cứu thiết kế và xây dựng, lò nung đốt liên phòng tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường sử dụng sản xuất sản phẩm gốm thô dùng cho xây dựng	TS. Nguyễn Xuân Quang	2021-2022	360
41.	B2021-BKA-15 Nghiên cứu tổng hợp xúc tác quang hóa khả kiến nanoperovskite NdFeO <sub>3</sub> trên nền graphen ứng dụng xử lý các hợp chất hydrocarbon trong nước thải nhiễm dầu tại các tổng kho xăng dầu trong nước	TS. Phan Thị Tố Nga	2021-2022	510
42.	B2021-BKA-16 Nghiên cứu chế tạo vật liệu xốp nguồn gốc sinh học từ xơ sợi lignocellulose phế phụ phẩm	PGS. TS. Phan Huy Hoàng	2021-2022	425

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu VNĐ)
	nông nghiệp, ứng dụng xử lý dầu và kim loại nặng trong nước			
43.	B2021-BKA-17 Chế tạo vật liệu cấu trúc lõi - vỏ nano vàng và polymer in dấu phân tử (Au@MIP) ứng dụng phát hiện siêu vết chất hữu cơ gây ô nhiễm bằng phổ tán xạ Raman tăng cường bề mặt (SERS)	TS. Nguyễn Thị Tuyết Mai	2021-2022	570
44.	B2021-BKA-18 Nghiên cứu quy trình tạo chế phẩm vi sinh chịu mặn sinh hương khởi động cho lên men nước mắm và ứng dụng cho sản xuất nước mắm từ nguyên liệu rẻ thay thế (cá tạp và protein phế liệu tôm)	PGS. TS. Lê Thanh Hà	2021-2022	540
45.	B2021-BKA-19 Nghiên cứu xử lý khí NO <sub>x</sub> (DeNO <sub>x</sub> ) tại nhiệt độ dưới 150oC bằng vật liệu xúc tác tiên tiến trên cơ sở polyoxovanadat	TS. Lương Xuân Điền	2021-2022	630
46.	B2021-BKA-20 Nghiên cứu tổng hợp hydrogel nhạy nhiệt thuận nghịch trên cơ sở đồng trùng hợp giữa N-vinyl caprolactam với dẫn xuất của Acrylate có khả năng tương thích sinh học làm vật liệu sử dụng trong công nghệ in 3D	TS. Phùng Anh Tuấn	2021-2022	725
47.	B2021-BKA-21 Nghiên cứu quy trình sản xuất tinh bột chậm tiêu hóa (SDS) từ khoai lang và ứng dụng trong sản xuất	PGS. TS. Lương Hồng Nga	2021-2022	495
48.	B2021-BKA-22 Lập kế hoạch tài chính hưu trí: nghiên cứu cho đối tượng giáo viên mầm non và tiểu học ở Việt Nam	TS. Nguyễn Đăng Tuệ	2021-2022	275
49.	B2021-BKA-23 Mô hình kiểm toán nội bộ cho các cơ sở giáo dục đại học công lập ở Việt Nam	TS. Nguyễn Thúc Hương Giang	2021-2022	300
50.	B2021-BKA-24 Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo mô hình thiết bị điều hòa không khí công suất 12.000BTU/h sử dụng năng lượng mặt trời trong điều kiện khí hậu Việt Nam.	PGS. TS. Đặng Trần Thọ	2021-2022	365
51.	B2022-BKA-01 Xây dựng hệ thống điều khiển thông minh dựa trên bộ quan sát nhiễu để nâng cao chất lượng của các rô bốt trong công nghiệp	TS. Nguyễn Hoài Nam	2022-2023	440

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu VNĐ)
52.	B2022-BKA-02 Nghiên cứu một số phương pháp lập mới đề xấp xỉ nghiệm bài toán bất đẳng thức biến phân loại đơn điệu	PGS. TS. Nguyễn Thị Thu Thủy	2022-2023	350
53.	B2022-BKA-03 Một số vấn đề kết nối trong đồ thị liên thông	TS. Đoàn Duy Trung	2022-2023	300
54.	B2022-BKA-04 Nghiên cứu phát triển nền tảng phát hiện tấn công mạng dựa trên kết hợp, cải tiến các mô hình học máy - học sâu	TS. Trần Hoàng Hải	2022-2023	460
55.	B2022-BKA-05 Nghiên cứu ứng dụng các phương pháp học tăng cường trong học máy vào bài toán điều khiển tối ưu thích nghi cho hệ thống phát điện sử dụng năng lượng gió	TS. Vũ Thị Thúy Nga	2022-2023	460
56.	B2022-BKA-06 Tính chất nghiệm của bài toán luồng thủy khí trong miền không bị chặn	TS. Vũ Thị Ngọc Hà	2022-2023	350
57.	B2022-BKA-07 Nghiên cứu ứng dụng hiện tượng phân cực ion tăng độ nhạy của vi cảm biến sinh học	PGS. TS. Phạm Văn Sáng	2022-2023	500
58.	B2022-BKA-08 Nghiên cứu nâng cao hiệu quả quá trình công nghệ cắt cao tốc có hỗ trợ gia nhiệt đối với thép làm khuôn.	GS. TS. Nguyễn Đức Toàn	2022-2023	590
59.	B2022-BKA-09 Nghiên cứu, thiết kế hệ thống đo dịch chuyển cơ học siêu nhỏ với độ phân giải đo bước cỡ vài chục pi cô mét (pm) bằng giao thoa kế laser.	TS. Nguyễn Thành Đông	2022-2023	500
60.	B2022-BKA-10 Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo hệ thống máy lạnh hấp thụ tận dụng nhiệt thải tại các nhà máy sản xuất công nghiệp.	TS. Trịnh Quốc Dũng	2022-2023	700
61.	B2022-BKA-11 Nghiên cứu thiết kế chế tạo mô hình và thực nghiệm công nghệ sấy sử dụng khí điều biến hoặc hỗn hợp khí điều biến để sấy củ, quả thái lát	TS. Trần Thị Thu Hằng	2022-2023	485
62.	B2022-BKA-12 Nghiên cứu ảnh hưởng của một số tạp AZrO <sub>3</sub> và ATiO <sub>3</sub> (A=Fe, Co, Ni, Mn) dạng dung dịch rắn đến tính chất sắt điện và sắt từ của vật liệu sắt điện không	TS. Nguyễn Hoàng Thoan	2022-2023	500

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu VNĐ)
	chì nền Ba(Zr,Ti)O <sub>3</sub> định hướng cho việc tích trữ năng lượng điện-từ			
63.	B2022-BKA-13 Nghiên cứu chế tạo linh kiện thiết bị hấp thụ chuyển đổi năng lượng cơ học sang năng lượng điện trên cơ sở vật liệu áp điện có cấu trúc nano	TS. Trần Văn Đáng	2022-2023	500
64.	B2022-BKA-14 Nghiên cứu mô phỏng các phương pháp điều khiển tín hiệu quang trong các linh kiện quang tử kích thước bậc micro/nano mét.	TS. Nguyễn Việt Hưng	2022-2023	500
65.	B2022-BKA-15 Nghiên cứu phát triển điện cực trong suốt có khả năng uốn cong trên cơ sở sợi nano kim loại cho ứng dụng trong linh kiện pin mặt trời perovskite	TS. Đoàn Quảng Trị	2022-2023	500
66.	B2022-BKA-16 Nghiên cứu chế tạo vật liệu cấu trúc nano 2 pha dạng khối trên cơ sở AlMnCe	GS. TS. Nguyễn Hồng Hải	2022-2023	500
67.	B2022-BKA-17 Nghiên cứu chế tạo nam châm từ bột micro/ nano pherit loại M có tích năng lượng cao nhằm mục đích ứng dụng trong các thiết bị động cơ điện	TS. Trần Thị Việt Nga	2022-2023	450
68.	B2022-BKA-18 Nghiên cứu chế tạo vật liệu dệt tự làm sạch, tính kháng khuẩn cao có sử dụng nano oxit kim loại.	TS. Phan Duy Nam	2022-2023	450
69.	B2022-BKA-19 Nghiên cứu chế tạo vật liệu composit của cao su thiên nhiên gia cường với graphen oxit và nanosilica.	TS. Nghiêm Thị Thương	2022-2023	450
70.	B2022-BKA-20 Nghiên cứu chế tạo thiết bị xác định tính chất nhiệt vật lý cá ngừ và cá da trơn của Việt Nam phục vụ công nghệ chế biến xuất khẩu.	TS. Vũ Huy Khuê	2022-2023	560
71.	B2022-BKA-21 Nghiên cứu phát triển hệ thống kỹ thuật số hỗ trợ hoạch định và thực thi chiến lược thực hành kinh tế tuần hoàn trong ngành công nghiệp của Việt Nam	PGS. TS. Nguyễn Thị Ánh Tuyết	2022-2023	300
72.	B2022-BKA-22 Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến chuyển đổi số của doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam	TS. Nguyễn Thị Thu Thủy	2022-2023	220



STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu VNĐ)
73.	B2022-BKA-23 Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ kháng khuẩn, chống mốc bằng nano bạc tổng hợp xanh cho da thuộc sử dụng làm lớp lót giày	TS. Nguyễn Ngọc Thắng	2022-2023	400
74.	B2022-BKA-24 Nghiên cứu ứng dụng công nghệ tách chiết cận siêu tới hạn để thu hồi dầu gấc và carotenoid từ khô bã gấc	TS. Phan Minh Thụy	2022-2023	340
75.	B2022-BKA-25 CTVL Nghiên cứu chế tạo vật liệu nano Ni(OH) <sub>2</sub> mọc trực tiếp trên điện cực định hướng ứng dụng trong cảm biến đo nồng độ glucose.	TS. Chu Thị Xuân	2022-2023	500
76.	B2022-BKA-26 CTVL Nghiên cứu chế tạo cảm biến khí êtylen C <sub>2</sub> H <sub>4</sub> trên cơ sở ôxít bán dẫn loại p (Cr <sub>2</sub> O <sub>3</sub> , NiO, Co <sub>3</sub> O <sub>4</sub> ) cấu trúc nano nhằm ứng dụng trong lĩnh vực giám sát độ chín các loại quả	PGS. TS. Đặng Thị Thanh Lê	2022-2023	500
77.	B2022-BKA-27 Nghiên cứu các giải pháp nâng cao tính liên chính học thuật trong các cơ sở giáo dục đại học ở nước ta hiện nay	TS. Nguyễn Phạm Duy Linh	2022-2023	400
	<b>Chương trình KHCN cấp Bộ</b>			
	<b>Chương trình CT2020.02: Nghiên cứu phát triển công nghệ lõi để xây dựng mô hình trường đại học theo định hướng cách mạng công nghệ lần thứ tư (I4.0)</b>	Chủ nhiệm chương trình: PGS. TS. Nguyễn Quang Địch	2020-2022	
78.	CT2020.02.BKA.01 - Nghiên cứu, đánh giá thực trạng các công nghệ lõi và khả năng ứng dụng công nghệ lõi phục vụ xây dựng mô hình trường đại học theo định hướng cách mạng công nghiệp lần thứ tư (i4.0)	ThS. Bùi Đăng Quang	2020-2022	500
79.	CT2020.02.BKA.02 - Nghiên cứu phát triển hệ thống tự động đánh giá hoạt động học tập trong lớp học dựa trên công nghệ xử lý ảnh và trí tuệ nhân tạo	PGS. TS. Lê Thị Lan	2020-2022	850
80.	CT2020.02.BKA.03 - Nghiên cứu phát triển phần mềm ứng dụng trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ tư vấn học tập cho sinh viên đại học	TS. Nguyễn Việt Tùng	2020-2022	750

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu VNĐ)
81.	CT2020.02.BKA.04 - Nghiên cứu thiết kế, chế tạo hệ thống lưu trữ thông minh phục vụ các kho hồ sơ, tài liệu trong trường học theo định hướng Cách mạng Công nghiệp lần thứ 4.	TS. Hoàng Đức Chính	2020-2022	1.000
82.	CT2020.02.BKA.05 - Nghiên cứu xây dựng phần mềm điều khiển giám sát và quản lý hệ thống lưu trữ hồ sơ, tài liệu thông minh trong trường học theo định hướng cách mạng công nghiệp lần thứ 4	TS. Phạm Quang Đăng	2020-2022	900
83.	CT2020.02.BKA.06 - Nghiên cứu xây dựng mô hình thí nghiệm truyền động thông minh sử dụng công nghệ IoT	TS. Nguyễn Kiên Trung	2020-2022	920
84.	CT2020.02.BKA.07 - Nghiên cứu ứng dụng và đề xuất một số công nghệ mới phục vụ sự phát triển thông minh trong dạy học đại học	PGS. TS. Bùi Thị Thúy Hằng	2020-2022	900
85.	Nhiệm vụ CT2020.02.BKA.08 - Giải pháp điều hành và quản lý chương trình "Nghiên cứu phát triển công nghệ lõi để xây dựng mô hình trường đại học theo định hướng cách mạng công nghệ lần thứ 4 (I4.0)"	PGS. TS. Nguyễn Quang Địch	2020-2022	300
	<b>Chương trình: CT2022.03 - Nghiên cứu phát triển chi tiết (cấy) ghép y sinh trên cơ sở vật liệu titan phục vụ nhu cầu nội địa hóa</b>	Chủ nhiệm chương trình: PGS. TS. Phạm Hùng Vượng	2022-2023	
86.	CT2022.03.BKA.01 Nghiên cứu tổng quan cơ sở lý luận và thực tiễn nhằm phát triển chi tiết (cấy) ghép y sinh trên cơ sở vật liệu titan phục vụ nhu cầu nội địa hóa	PGS. TS. Phạm Hùng Vượng	2022-2023	350
87.	CT2022.03.BKA.02 Nghiên cứu phát triển vật liệu titan xấp phục vụ trong chấn thương chỉnh hình và nha khoa.	TS. Đặng Quốc Khánh	2022-2023	800
88.	CT2022.03.BKA.03 Nghiên cứu kỹ thuật tạo lớp phủ tương thích sinh học HA bám dính với nền titan bằng phương pháp tẩm thực axit (etching) và hydroxyapatite (HA)	TS. Nguyễn Thị Lan	2022-2023	860
89.	CT2022.03.BKA.04 Nghiên cứu kỹ thuật cải thiện tính tương thích sinh	TS. Lê Thị Tâm	2022-2023	1.000

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu VNĐ)
	học của titan bằng phương pháp xử lý kiềm và phủ hydroxyapatite (HA)			
90.	CT2022.03.BKA.05 Nghiên cứu anốt hóa titan định hướng ứng dụng trong y sinh	TS. Trần Trọng An	2022-2023	900
91.	CT2022.03.BKA.06 Nghiên cứu cải thiện tính chất bề mặt và tính tương thích sinh học của titan bằng phương pháp tẩm thực và anốt hoá để chống ăn mòn và tăng độ bám dính của mô xương	TS. Tạ Quốc Tuấn	2022-2023	900
92.	CT2022.03.BKA.07 Nghiên cứu kỹ thuật biến tính bề mặt titan bằng các lớp TiN và hydroxyapatite (HA) có độ bền và tính tương thích sinh học cao sử dụng phương pháp vật lý định hướng ứng dụng trong y sinh	TS. Phạm Thị Mai Phương	2022-2023	880
93.	CT2022.03.BKA.08 Quản lý Chương trình	PGS. TS. Đào Hồng Bách	2022-2023	200
	Chương trình: CT2022.03 - Nghiên cứu phát triển chi tiết (cây) ghép y sinh trên cơ sở vật liệu titan phục vụ nhu cầu nội địa hóa	Chủ nhiệm chương trình: PGS. TS. Trần Vĩnh Hoàng	2022-2023	
94.	CT 2022.04.BKA.01 Nghiên cứu phát triển các vật liệu cấu trúc nano tiên tiến trên nền graphit ứng dụng xử lý dầu và kim loại nặng trong nước thải	PGS. TS. Vũ Anh Tuấn	2022-2023	900
95.	CT 2022.04.BKA.02 Nghiên cứu phát triển các vật liệu cấu trúc nano tiên tiến trên nền TiO <sub>2</sub> pha tạp, ứng dụng xử lý hợp chất hữu cơ khó phân hủy trong nước	TS. Nguyễn Văn Anh	2022-2023	500
96.	CT 2022.04.BKA.03 Nghiên cứu phát triển các vật liệu nano tiên tiến trên cơ sở Fe-MOFs chế tạo cảm biến điện hóa để phân tích ion kim loại nặng trong môi trường nước	TS. Đặng Thị Minh Huệ	2022-2023	750
97.	CT 2022.04.BKA.04 Nghiên cứu chế tạo các vật liệu tổ hợp cấu trúc nano tiên tiến trên nền graphen để chế tạo cảm biến sinh học và cảm biến điện hóa phân tích nhanh mẫu sinh học, thực phẩm	TS. Trần Thị Luyện	2022-2023	800
98.	CT 2022.04.BKA.05 Nghiên cứu chế tạo hệ ắc-quy dòng oxy hóa khử trên	TS. Nguyễn Thị Tuyết Mai	2022-2023	800

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu VNĐ)
	nền graphit ứng dụng lưu trữ năng lượng tái tạo			
99.	CT 2022.04.BKA.06 Nghiên cứu chế tạo màng hydrogel dẫn điện trên cơ sở cellulose tự nhiên biến tính định hướng ứng dụng trong pin lithium-ion	TS. Nguyễn Thu Hà	2022-2023	350
100.	CT 2022.04.BKA.07 Nghiên cứu tổng hợp vật liệu cấu trúc nano có khả năng làm giàu oxy ứng dụng trong y sinh	PGS. TS. Vũ Đình Tiến	2022-2023	900
101.	CT 2022.04.BKA.08 Quản lý chương trình KH và CN cấp Bộ năm 2022: “Nghiên cứu phát triển vật liệu cấu trúc nano tiên tiến ứng dụng trong lĩnh vực năng lượng, môi trường và y sinh”	PGS. TS. Trần Vĩnh Hoàng	2022-2023	200
	<b>Nhiệm vụ Bảo vệ môi trường</b>			
1.	B2020-BKA-04 BVMT Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp tăng cường quản lý chất thải rắn tại các PTN của các trường ĐH khối kỹ thuật công nghệ trực thuộc Bộ GD&ĐT	PGS. TS. Nguyễn Đức Quảng	2020-6/2022	700

#### 4. Đề tài KHCN quỹ NAFOSTED

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu VNĐ)
1.	102.04-2018.12 Mô hình kênh biến thiên nhanh- không dừng cho truyền thông liên tục giữa các thiết bị dưới nước	Nguyễn Văn Đức, Nguyễn Quốc Khương, Nguyễn Thu Nga, Nguyễn Tiên Hòa, Đỗ Việt Hà, Hà Duyên Trung, Nguyễn Hữu Trung.	01/01/2019-1/2021	621
2.	103.01-2018.12 Mô phỏng Monte Carlo cho hệ tương quan điện tử mạnh có liên kết spin-orbit	Đặng Thế Hùng, Nghiêm Thị Minh Hòa, Nguyễn Hoàng Linh, Đào Xuân Việt, Lương Minh Tuấn, Nguyễn Đức Tùng	01/01/2019-1/2021	816
3.	Nafosted 104.05-2018.306 Synthesis of bimetal ion-exchanged chabazite-type zeolites for the low-temperature selective catalytic reduction (SCR) of NOx with NH3	Phạm Thanh Huyền, Nguyễn Thị Hà Hạnh, Vương Thanh Huyền, Đỗ Thị Thanh Hà, Võ Hồng Phương, Doãn Anh Tuấn	01/04/2019-3/2022	821
4.	104.05-2018.333 Tổng hợp xúc tác quang plasmon Au/MoS2 pha tạp trên ZnO cấu trúc phân tầng cho quá trình đồng thời tạo H2 và Hydro hóa CO2 thành metanol dưới ánh sáng nhìn thấy	Vũ Anh Tuấn, Đỗ Xuân Trường, Trần Văn Anh, Nguyễn Minh Việt, Lê Văn Dương, Trương Đức Đức	01/04/2019-3/2022	820
5.	104.99-2018.357 Nghiên cứu và chế tạo hệ vi lưu tích hợp hệ tạo từ trường siêu nhỏ và cảm biến điện hóa ứng dụng trong phân tích dư lượng kháng sinh nhóm Sulfonamid trong chăn nuôi	Cao Hồng Hà, Nguyễn Văn Anh, Lê Ngọc Tú, Nguyễn Lê Huy, Nguyễn Thu Hà, Nguyễn Đặng Bình Thành	01/04/2019-3/2022	777
6.	104.03-2018.350 Nghiên cứu, chế tạo vật liệu Graphene Oxide đơn lớp từ vật liệu Graphite xốp và ứng dụng tinh lọc kéo dài	Vũ Thị Tần, La Thế Vinh, Huỳnh Thu Sương, Vũ Minh Khôi, Nguyễn Nguyên Ngọc	01/04/2019-3/2022	990

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu VNĐ)
	thời gian sử dụng của dầu khoáng.			
7.	107.99-2018.336 Nghiên cứu đặc trưng vi cấu trúc và cơ tính của các sản phẩm từ thép không gỉ (mác 316L, 439), hợp kim Co-Cr, hợp kim Ti và hợp kim Cu-Ni được chế tạo bằng công nghệ in 3D trên vật liệu kim loại với các tham số công nghệ khác nhau	Nguyễn Minh Thuyết, Nguyễn Hoàng Việt, Phạm Ngọc Diệu Quỳnh, Đặng Quốc Khánh, Hoàng Thị Ngọc Quyên	22/04/2019-4/2021	715
8.	107.01-2018.331 Ứng dụng tính toán mềm trong các giải thuật lái tự động và tối ưu các hệ thống robot tự hành/thiết bị bay không người lái	Mạc Thị Thoa, Thái Phương Thảo, Nguyễn Thành Trung, Nguyễn Thành Hùng, Nguyễn Văn Quyền, Trần Vũ Minh	24/04/2019-4/2021	716
9.	104.03-2017.349 Nghiên cứu tổng hợp vật liệu nano cấu trúc olivine gốc photphat và orthosilicat có tính cải-tách cao ion kim loại kiềm để làm điện cực cho acquy	Lê Thị Thu Hằng	01/08/2019-7/2022	953
10.	13/2019/TN Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo hệ thống bơm lấy mẫu dùng cho thiết bị đo và giám sát nồng độ khí	Bùi Đăng Thành, Vũ Văn Trường, Nguyễn Quang Địch, Nguyễn Hoàng Nam, Trần Khánh Dương, Nguyễn Tiến Dũng, Nguyễn Khắc Hiếu, Nguyễn Văn Thực, Giang Hồng Quân, Trịnh Công Đồng	13/08/2019-2/2022	1.650
11.	103.05-2019.44 Nghiên cứu mô phỏng hiện tượng chuyển pha trong mô hình XY tổng quát	Đào Xuân Việt, Nguyễn Ngọc Anh, Lương Minh Tuấn, Phạm Tuấn Minh, Nguyễn Đức Tùng, Phạm Ngọc Anh Huy	01/09/2019-8/2021	711
12.	103.02-2019.13 Cảm biến khí ở nhiệt độ phòng trên cơ sở vật liệu tổ hợp cấu trúc 0 và 1 chiều	Nguyễn Hữu Lâm, Nguyễn Thanh Nghị, Đỗ Đức Thọ, Nguyễn Công Tú, Dương Vũ Trường	01/09/2019-8/2022	731

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu VNĐ)
13.	103.03-2019.45 Tổng hợp và tính chất quang của bột huỳnh quang phát quang ánh sáng đỏ K <sub>2</sub> SiF <sub>6</sub> và K <sub>3</sub> AlF <sub>6</sub> pha tạp Mn <sup>4+</sup> , R <sub>2</sub> <sup>+</sup> (R <sub>2</sub> <sup>+</sup> = Mg <sup>2+</sup> , Ba <sup>2+</sup> , Ca <sup>2+</sup> và Sr <sup>2+</sup> ) ứng dụng trong chế tạo WLED	Nguyễn Duy Hùng, Chu Văn Anh, Nguyễn Hữu Tình, Nguyễn Thế Duyệt, Vũ Thị Kim Thoa, Nguyễn Thị Hạnh, Nguyễn Thị Kim Liên	05/09/2019-9/2023	850
14.	107-01.2019-05 Nghiên cứu ảnh hưởng của các thông số hình/dộng lực học tới hoạt động của vi kích hoạt và vi mô tơ MEMS	Phạm Hồng Phúc; Vũ Văn Trường; Nguyễn Xuân Hạ; Hoàng Trung Kiên (NCS); Nguyễn Tiên Dũng; Trần Lê Hoa	05/09/2019-9/2022	731
15.	104.03-2019.19 Nghiên cứu tổng hợp nanocomposite carbon (graphene, CNTs)/polyaniline/hạt nano kim loại (AuNPs, AgNPs, PdNPs) ứng dụng trong xúc tác điện hóa và cảm biến DNA điện hóa	Trần Thị Luyến, Trần Vĩnh Hoàng, Đặng Thị Minh Huệ, Lê Diệu Thư, Nguyễn Ngọc Thịnh, Nguyễn Thị Tuyết Mai	05/09/2019-8/2022	788
16.	104.02-2019.12 Phát triển vật liệu polyme sinh học: Nghiên cứu phản ứng tổng hợp mono và diesters từ 5-hydroxymethylfurfural (HMF) và rượu hai chức no mạch hở	Trần Thị Thúy, Trần Quang Tùng, Nguyễn Huy Tùng, Trần Anh Dũng, Nguyễn Ngọc Hưng	10/09/2019-8/2022	826
17.	107.02-2019.300 Nghiên cứu gia công và tạo hình cho vật liệu thép có độ cứng cao thông qua hỗ trợ gia nhiệt	Nguyễn Đức Toàn, Luyện Thế Thạnh, Phạm Thị Hoa, Mạc Thị Bích	06/03/2020-3/2022	673,5
18.	04.03-2019.313 Nghiên cứu tổng hợp khung định dạng ba chiều trên cơ sở polymer có nguồn gốc tự nhiên/hydroxyapatit định hướng ứng dụng	Nguyễn Kim Ngà, Nguyễn Ngọc Thịnh, Nguyễn Thị Tuyết Mai, Trần Thanh Hoài, Đặng Thị Minh Huệ, Phí Thị Thúy Hồng	01/04/2020-3/2023	905

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu VNĐ)
	trong kỹ thuật tạo mô xương			
19.	17 - Khoa học Trái đất & Môi trường Nghiên cứu đặc trưng bụi PM2.5, bụi nano và mức đóng góp của phần bụi thứ cấp lên bụi PM2.5 vào các đợt ô nhiễm bụi tại Hà Nội	Lý Bích Thủy, Nghiêm Trung Dũng, Nguyễn Thị Thu Hiền, Văn Diệu Anh, Võ Thị Lệ Hà, Đào Duy Nam	01/04/2020-3/2023	895
20.	14/2020/TN Nghiên cứu chế tạo đa cảm biến trên cơ sở màng mỏng ôxit SnO <sub>2</sub> và thử nghiệm hệ thống quan trắc không dây xác định nồng độ khí NH <sub>3</sub> và H <sub>2</sub> S	Nguyễn Văn Duy, Nguyễn Đức Hòa, Chử Mạnh Hưng, Nguyễn Văn Toán, Đặng Thị Thanh Lê, Nguyễn Tùng Lâm, Quán Thị Minh Nguyệt, Nguyễn Xuân Thái, Đặng Ngọc Sơn, Nguyễn Hồng Hanh, Võ Thanh Được	01/04/2020-3/2023	2.450
21.	103.02-2019.321 Chế tạo và nghiên cứu các tính chất điện tử của một số vật liệu phân cực spin dạng hợp kim nửa kim loại Heusler và oxit bán dẫn perovskite kép có kích thước nano met	Nguyễn Phúc Dương, Đào Thị Thủy Nguyệt, Tô Thanh Loan, Lương Ngọc Anh, Lê Đức Hiền, Vũ Thị Hoài Hương	01/04/2020-3/2023	1050
22.	107.03-2019.302 Nghiên cứu ảnh hưởng tương tác giữa thượng tầng và thân tàu để giảm lực cản khí động cho tàu không sử dụng nước dẫn (NBS).	Ngô Văn Hệ, Phan Anh Tuấn, Trương Văn Thuận, Ngô Văn Hiền, Lê Thị Thái	01/04/2020-3/2022	585
23.	104.01-2019.329 Nghiên cứu thành phần hóa học và hoạt tính sinh học một số loài thực vật chi dành dành (Gardenia) ở Việt Nam	Vũ Đình Hoàng, Nguyễn Hữu Tùng, Đinh Thị Phương Anh, Phạm Quang Dương, Nguyễn Khắc Hưng, Nguyễn Thị Thùy My, Phạm Trung Hiếu	01/04/2020-3/2023	906
24.	107.99-2019.305 Nghiên cứu nâng cao hiệu quả năng lượng và chất lượng sản phẩm trong sản xuất bột thực phẩm	TS. Nguyễn Đức Quang, TS. Nguyễn Thu Hà, PGS. TS. Lại Ngọc Anh	01/04/2020-3/2022	589



STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu VNĐ)
25.	103.02-2019.366 Nghiên cứu tích hợp đặc trưng sắt từ và huỳnh quang trên nền vật liệu sắt điện không chì Bi <sub>0.5</sub> Na <sub>0.5</sub> TiO <sub>3</sub>	Đặng Đức Dũng, Nguyễn Hoàng Tuấn, Ngô Đức Quân, Nguyễn Hoàng Linh, Nguyễn Thế Hưng, Mẫn Minh Huệ	01/04/2020-3/2023	1.020
26.	102.05-2019.316 Nghiên cứu đồ thị tri thức và các phương pháp học sâu tích hợp trong một số bài toán trợ giúp ra quyết định	Phạm Văn Hải, Đặng Tuấn Linh, Do Ngọc Thang, Cù Kim Long, Phạm Văn Chuan, Nguyễn Thọ Thông, Võ Trương Nhu Ngọc	01/04/2020-3/2022	923
27.	102.02-2019.314 Đề xuất Mạng định nghĩa bằng tri thức để nâng cao hiệu quả tự động xử lý sự cố mạng và tối ưu hóa cơ chế định tuyến.	Trần Hải Anh, Đặng Tuấn Linh, Trần Quang Đức, Nguyễn Đức Toàn, Nguyễn Thị Thanh Tú, Mạc Đình Hiếu	01/04/2020-3/2022	696
28.	102.01-2019.302 Khai phá các cấu trúc rời rạc trong tối ưu hoá hoạt động một số mạng tự trị	Nguyễn Phi Lê, Đỗ Phan Thuận, Lê Minh Thủy, Lê Chí Ngọc, Nguyễn Đức Dương,	01/04/2020-3/2022	950
29.	102.01-2019.304 Kéo dài thời gian hoạt động của mạng Internet vạn vật sử dụng các thuật toán lấy cảm hứng từ tự nhiên	Huỳnh Thị Thanh Bình, Nguyễn Phi Lê, Nguyễn Bình Minh, Nguyễn Khánh Phương, Bùi Thu Lâm, Lê Trọng Vĩnh, Nguyễn Thị Tâm, Trần Thị Hương	01/04/2020-4/2022	1001
30.	107.02-2020.09 Phá hủy của vật liệu 2 chiều	Lê Minh Quý, Bùi Thanh Lâm, Nguyễn Hữu Tú	10/2020-10/2022	884
31.	107.04-2020.28 Phân tích dao động và điều khiển bám quỹ đạo hệ nhiều vật có các phần tử đàn hồi và đàn nhớt cấp phân số	Nguyễn Văn Khang, Nguyễn Phong Điền, Nguyễn Phong Điền, Nguyễn Thị Vân Hương, Nguyễn Minh Phương, Phạm Thành Chung, Nguyễn Văn Quyền	01/10/2020-9/2022	709
32.	103.03-2020.48 Phát triển lý thuyết tính toán và mô phỏng quá trình khoan cắt bằng laser xung cực ngắn	Cao Xuân Bình, Vũ Thanh Tùng, Hoàng Hồng Hải, Nguyễn Thị Kim Cúc, Hoàng Lê Phương	01/10/2020	900
33.	107.01-2020.17 Nghiên cứu và phát triển hệ thống phun ứng dụng cho các phương tiện sử	Nguyễn Bá Hưng; Lê Anh Tuấn; Nguyễn Trọng Du	10/2020-10/2022	597

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu VNĐ)
	dụng nhiên liệu khí nén tự nhiên			
34.	103.02-2020.51 Nghiên cứu tính chất quang và bán dẫn từ pha loãng của vật liệu nano tổ hợp ôxít bán dẫn (ZnO, TiO <sub>2</sub> , SnO <sub>2</sub> ...) pha tạp các nguyên tố phi từ (C, S, Al, Si...)	Nguyễn Đức Dũng, Phạm Thế Kiên, Ngô Ngọc Hà, Nguyễn Thị Kim Liên, Nguyễn Xuân Chiến, Dương Thị Thanh Trà	01/10/2020-9/2023	750
35.	103.02-2020.18 Cảm biến các hợp chất hữu cơ dễ bay hơi độ nhạy cao dựa trên các oxit kim loại có cấu trúc rỗng nhằm phân tích hơi thở	Nguyễn Đức Hòa, Đặng Thị Thanh Lê, Sơn, Hanh, Duy, Hòa	15/10/2020-9/2022	1250
36.	104.01-2020.14 Nghiên cứu sử dụng dẫn xuất xenluloza làm chất tạo mao quản cho tổng hợp zeolit ZSM-5 mao quản trung bình ứng dụng làm xúc tác cho các quá trình chuyển hóa hữu cơ	Phan Huy Hoàng, Lê Quang Diễm, Thái Đình Cường, Nguyễn Thị Minh Phương, Dương Thanh Tùng	15/10/2020-9/2022	815
37.	104.01-2020.23 Nghiên cứu thành phần hóa học và hoạt tính hạ acid uric máu và kháng viêm của 3 loài: <i>Alisma plantago-aquatica</i> L., <i>Siegesbeckia orientalis</i> L. và <i>Gnetum montanum</i> Markgr. ở Việt Nam	Nguyễn Thị Việt Thanh, Lê Văn Dương, Vũ Đình Hoàng, Giang Thị Phương Ly, Hồ Đức Cường, Ninh Thị Phương, Nguyễn Đăng Quang	15/10/2020-10/2023	862
38.	103.02-2020.39 Nghiên cứu ảnh hưởng của chất pha tạp tới các tính chất vật lý, khả năng phân hủy chất nhuộm màu, khả năng diệt khuẩn của vật liệu tổ hợp trên nền vật liệu nano điện sắc (WO <sub>3</sub> , NiO) và nghiên cứu cơ chế tương tác	Nguyễn Công Tú, Lưu Thị Lan Anh, Đỗ Đức Thọ, Nguyễn Thị Tuyết Mai, Nguyễn Ngọc Phương Thảo, Nguyễn Hữu Lâm, Phạm Văn Thắng	15/10/2020-10/2023	750

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu VNĐ)
	giữa vật liệu pha tạp với vật liệu nền			
39.	103.02-2020.27 Tăng cường đặc trưng sắt từ và quang xúc tác của hệ vật liệu nano ilmenite NiTiO <sub>3</sub> bằng pha tạp và tổ hợp	Lương Hữu Bắc, Nguyễn Thanh Phương, Phạm Văn Thắng, Nguyễn Hoàng Tuấn, Phạm Phi Hùng	15/10/2020-10/2023	842
40.	104.05-2020.06 Nghiên cứu biến tính vật liệu perovskite ứng dụng làm xúc tác quang hóa Fenton trong vùng khả kiến để xử lý hệ đơn và đa cấu tử thuốc nhuộm gây ô nhiễm trong nước thải	Phan Thị Tố Nga, Nguyễn Hoàng Chung, Vương Thanh Huyền, Phạm Thanh Huyền, Lê Văn Tuyền, Phan Chí Nhân	20/10/2020-9/2023	777
41.	104.03-2020.36 Nghiên cứu tổng hợp hạt cầu micro có cấu trúc lỗ xốp meso từ vật liệu sinh học Sr-carbonated hydroxyapatite ứng dụng cho cấy ghép xương và vận chuyển thuốc	Lê Thị Băng, Bùi Đức Long, Trịnh Văn Trung, Nguyễn Thị Vân Thanh	01/01/2021-1/2024	828
42.	103.02-2020.46 Nghiên cứu chế tạo chấm lượng tử perovskite và phát triển ứng dụng cho linh kiện chiếu sáng rắn cấu trúc vô cơ dị thể	Dương Thanh Tùng, Lưu Thị Nhạn, Phan Huy Hoàng, Trần Quốc Hoàn, Lê Quốc Đạt, Lê Quốc Tuấn, Lương Văn Đương	15/01/2021-1/2023	944
43.	NCUD.02-2019.47 Nghiên cứu chế tạo LED phát ánh sáng phù hợp với nhịp sinh học và phù hợp với phát triển của cây trồng	Nguyễn Đức Trung Kiên, Đào Xuân Việt, Nguyễn Đức Dũng, Cao Xuân Thắng, Nguyễn Thị Kim Liên, Phạm Thế Kiên, Nguyễn Đức Tùng, Dương Phúc Lâm, Nguyễn Minh Thông, Nguyễn Văn Tình, Nguyễn Cao Mai Hoàng Phương Lan	02/02/2021-1/2024	1.700

**K. Công khai thông tin kiểm định cơ sở giáo dục và chương trình giáo dục**

Số TT	Hạng mục	Tổ chức đánh giá ngoài	Thời điểm đánh giá ngoài	Kết quả	Giấy chứng nhận	
					Ngày cấp	Giá trị đến
<b>I</b>	<b>Cơ sở giáo dục</b>					
1	Trường ĐHBK Hà Nội	HCERES	3/2017	Đạt	12/6/2017	12/6/2022
<b>II</b>	<b>Chương trình giáo dục</b>					
1	Tin học công nghiệp và TĐH	CTI ENAEE	3/2022 (tái KĐ)	Đạt	Chờ chứng nhận CTI	6/2028
2	Cơ khí hàng không	CTI ENAEE	3/2022 (tái KĐ)	Đạt	Chờ chứng nhận CTI	6/2028
3	CTTT cơ điện tử	AUN-QA	7/2017	Đạt	06/8/2017	05/8/2022
4	CTTT kỹ thuật y sinh	AUN-QA	7/2017	Đạt	06/8/2017	05/8/2022
5	CTTT KH&KT vật liệu	AUN-QA	7/2017	Đạt	06/8/2017	05/8/2022
6	Kỹ thuật cơ điện tử	AUN-QA	10/2017	Đạt	12/11/2017	11/11/2022
7	Kỹ thuật điện tử truyền thông	AUN-QA	10/2017	Đạt	12/11/2017	11/11/2022
8	Kỹ thuật Hóa học	AUN-QA	10/2017	Đạt	12/11/2017	11/11/2022
9	Khoa học và kỹ thuật vật liệu	AUN-QA	10/2017	Đạt	12/11/2017	11/11/2022
10	Kỹ thuật Điện	AUN-QA	6/2019	Đạt	27/3/2020	26/3/2025
11	Kỹ thuật Điều khiển và TĐH	AUN-QA	6/2019	Đạt	27/3/2020	26/3/2025
12	Kỹ thuật Cơ khí động lực	AUN-QA	6/2019	Đạt	27/3/2020	26/3/2025
13	Kỹ thuật Sinh học	AUN-QA	6/2019	Đạt	27/3/2020	26/3/2025
14	Kỹ thuật Hàng không	AUN-QA	9/2021	Đạt	24/10/2021	23/10/2026
15	Kỹ thuật Cơ khí	AUN-QA	9/2021	Đạt	24/10/2021	23/10/2026
16	Hóa học	AUN-QA	9/2021	Đạt	24/10/2021	23/10/2026
17	Kỹ thuật Thực phẩm	AUN-QA	9/2021	Đạt	24/10/2021	23/10/2026
18	Kỹ thuật In	AUN-QA	12/2021	Đạt	24/1/2022	23/1/2027
19	Kỹ thuật Môi trường	AUN-QA	12/2021	Đạt	24/1/2022	23/1/2027
20	Vật lý Kỹ thuật	AUN-QA	12/2021	Đạt	24/1/2022	23/1/2027
21	Kỹ thuật Dệt	AUN-QA	12/2021	Đạt	24/1/2022	23/1/2027
22	CNTT Việt Nhật	AUN-QA	5/2022	Đạt	27/6/2022	26/6/2027
23	KT Nhiệt	AUN-QA	5/2022	Đạt	27/6/2022	26/6/2027
24	Tiếng Anh Chuyên nghiệp QT	AUN-QA	5/2022	Đạt	27/6/2022	26/6/2027
25	Toán - Tin	AUN-QA	5/2022	Đạt	27/6/2022	26/6/2027

Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2022

**HIỆU TRƯỞNG**

(đã ký)

**PGS.TS Huỳnh Quyết Thắng**